

## DỮ LIỆU TRUNG BÌNH THEO THỜI GIAN

Trang chủ / Tra cứu dữ liệu / Dữ liệu trung bình theo thời gian

Trung bình theo ngày

Nước thải (NT)

Vĩnh Phúc

KCN BÌNH XUYÊN 2 (...)

Q Tìm kiếm

2024-03-01

2024-03-31

Dữ liệu nguyên gốc

 So sánh dữ liệu vượt qui chuẩn

Thời gian

## CHỌN THÔNG SỐ

Q Kết quả tìm kiếm

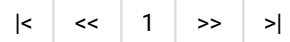
 Min/Max/Trung bình Biểu đồ


#	Ngày giờ	TSS (mg/l)	COD (mg/l)	pH ()	Temp (oC)	Flow in (m3/h)	N-NH4+ (mg/L)	Flow-Out (m3/h)
1	00:00 31/03/2024	17.76	15.93	6.98	26.92	35.60	0.79	33.43
2	00:00 30/03/2024	17.66	16.04	6.80	26.43	35.76	1.30	34.86
3	00:00 29/03/2024	17.79	16.46	6.87	26.65	36.75	1.36	36.16
4	00:00 28/03/2024	17.71	16.87	6.84	26.88	38.38	1.28	37.98
5	00:00 27/03/2024	17.75	16.97	7.08	26.89	37.21	1.07	35.16
6	00:00 26/03/2024	17.73	16.35	6.95	26.78	39.24	1.53	38.36
7	00:00 25/03/2024	17.62	16.07	6.91	26.27	37.09	1.44	82.57
8	00:00 24/03/2024	17.73	16.01	6.89	25.74	38.66	1.54	36.39


#	Ngày giờ	TSS (mg/l)	COD (mg/l)	pH ()	Temp (oC)	Flow in (m3/h)	N-NH4+ (mg/L)	Flow-Out (m3/h)
9	00:00 23/03/2024	17.69	15.94	6.92	25.17	33.85	1.53	33.69
10	00:00 22/03/2024	17.74	15.73	6.91	24.80	40.68	1.51	33.86
11	00:00 21/03/2024	17.70	15.60	6.93	24.73	37.32	1.51	35.44
12	00:00 20/03/2024	17.72	15.37	7.04	24.76	40.49	1.53	40.29
13	00:00 19/03/2024	17.74	15.23	7.05	25.20	42.95	1.29	43.27
14	00:00 18/03/2024	17.73	15.28	7.19	25.34	28.83	1.30	24.98
15	00:00 17/03/2024	17.73	15.14	7.11	25.13	36.10	1.27	38.05
16	00:00 16/03/2024	17.72	15.03	7.01	24.80	42.08	1.31	43.24
17	00:00 15/03/2024	17.70	14.86	6.96	24.37	44.44	1.31	44.50
18	00:00 14/03/2024	17.68	14.89	6.95	24.30	42.63	1.29	41.82
19	00:00 13/03/2024	17.76	14.05	7.07	23.98	37.05	1.18	37.49
20	00:00 12/03/2024	17.70	14.79	6.97	23.44	41.93	0.73	39.67
21	00:00 11/03/2024	17.73	14.69	6.97	23.03	31.05	0.69	27.86
22	00:00 10/03/2024	17.71	14.32	6.84	23.49	36.79	1.17	37.73
23	00:00 09/03/2024	17.69	14.06	6.65	23.86	39.62	1.10	40.26
24	00:00 08/03/2024	17.63	13.81	6.74	24.14	36.97	1	31.34
25	00:00 07/03/2024	17.65	13.42	6.72	24.16	40.89	0.89	38.46
26	00:00 06/03/2024	18.62	12.56	7.12	23.56	40.38	0.64	37.69
27	00:00 05/03/2024	19.73	12.44	7.10	23.55	35.51	2.09	37.03
28	00:00 04/03/2024	19.69	13.03	6.84	22.43	34.79	1.55	35.57
29	00:00 03/03/2024	19.67	13.23	6.71	22.18	36.33	1.57	34.80
30	00:00 02/03/2024	19.69	13.26	6.60	21.99	39.40	1.35	37.74
31	00:00 01/03/2024	19.69	18.85	6.69	22.04	33.52	1.37	32.19

50 

Hiển thị 1 - 31 (Tổng 31)



 Xuất dữ liệu Excel

 Quay lại

